NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM
Digitally signed by NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM
DN: C=VN, S=HÀ NỘI, L=Quận Hoàn Kiếm, CN=NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0100150619
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2024-07-30 17:35:21
Foxit Reader Version: 9.4.1

Số: 4817/BIDV-TKHĐQT&QHCĐ
CBTT Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2024 theo Thông tư 96/2020/TT-BTC

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi:
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)
   - Mã chứng khoán: BID
   - Địa chỉ: Tháp BIDV, 194 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội
   - Điện thoại liên hệ: (84-24) 2220 5544 Fax: (84-24) 2220 0399
   - E-mail: nhadautu@bidv.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2024 theo quy định tại khoản 4 Điều 10 Thông tư 96/2020/TT-BTC hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán như đính kèm.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của ngân hàng vào ngày 30/07/2024 tại đường dẫn https://www.bidv.com.vn/vn/quan-he-nha-dau-tu/

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Trần Phương

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu TKHĐQT&QHCĐ, VP.

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 868/BIDV-TKHĐQT&QHCĐ
V/v Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2024

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2024

Kính gửi:
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- **Tên công ty niêm yết:** Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)
- **Địa chỉ trụ sở chính:** Tháp BIDV, số 194 Trần Quang Khải, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.
- **Điện thoại:** (+84-24) 22205544 Fax: (+84-24) 22200399
- **Vốn điều lệ:** 57.004.359.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi bảy nghìn không trăm lẻ bốn tỷ ba trăm năm mươi chín triệu đồng).
- **Mã chứng khoán:** BID
- **Mô hình quản trị công ty:** Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.
- **Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ:** Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Trong 6 tháng đầu năm 2024, BIDV đã tổ chức họp ĐHĐCĐ bất thường và thường niên thành công lần lượt vào ngày 30/01/2024 và 27/4/2024. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và quá trình thảo luận, ĐHĐCĐ đã thông qua các nội dung chính như sau:

Số Nghị Quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
88/2024/NQ-ĐHĐCĐ	30/01/2024	*Thông qua các nội dung:* - Thông qua Phương án cơ cấu lại BIDV giai đoạn 2021-2025; - Thông qua nội dung điều chỉnh thời gian thực hiện chào bán thêm cổ phiếu tại Phương án tăng vốn điều lệ năm 2023; - Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam nhiệm kỳ 2022-2027.
485/2024/NQ-ĐHĐCĐ	27/04/2024	*Thông qua các nội dung:* - Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và kế hoạch kinh doanh năm 2024 theo báo cáo của Ban Điều hành; - Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và trọng tâm hoạt động năm 2024; - Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và trọng tâm công tác năm 2024;

Số Nghị Quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
		- Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, 2023 và Phương án tạm trích lập các quỹ năm 2024; - Thông qua Kế hoạch ngân sách hoạt động, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và quỹ thưởng Người quản lý BIDV năm 2024; - Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2024; - Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam; - Thông qua nội dung lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2025; - Thông qua nội dung niêm yết các trái phiếu BIDV phát hành ra công chúng; - Phê chuẩn nội dung dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung; - Phê duyệt nội dung dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung; - Phê chuẩn nội dung dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung.

II. Hội đồng Quản trị (HĐQT)

1. Thông tin về thành viên HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Phan Đức Tú	Chủ tịch HĐQT	15/11/2018	
2	Ông Lê Ngọc Lâm	Uỷ viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	12/03/2021	
3	Ông Trần Xuân Hoàng	Uỷ viên HĐQT	07/03/2020	
4	Ông Đặng Văn Tuyên	Uỷ viên HĐQT	28/04/2023	
5	Ông Lê Kim Hòa	Uỷ viên HĐQT	25/04/2014	
6	Bà Phan Thị Chinh	Uỷ viên HĐQT	25/04/2014	01/06/2024(*)
7	Ông Phạm Quang Tùng	Uỷ viên HĐQT	21/04/2018	
8	Ông Ngô Văn Dũng	Uỷ viên HĐQT	01/06/2015	
9	Ông Quách Hùng Hiệp	Uỷ viên HĐQT	30/01/2024	
10	Ông Yoo, Je Bong	Uỷ viên HĐQT	27/12/2019	
11	Ông Nguyễn Văn Thạnh	UVHĐQT độc lập	29/04/2022	

(*) Bà Phan Thị Chinh nghỉ hưu để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội từ ngày 01/06/2024.

2. Các cuộc họp HĐQT

Thực hiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của BIDV và Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, trong 6 tháng đầu năm 2024, HĐQT BIDV tổ chức **02 phiên họp định kỳ** (hàng quý), cụ thể như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Số phiên họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Ông Phan Đức Tú	02/02	100%	
2	Ông Lê Ngọc Lâm	02/02	100%	
3	Ông Trần Xuân Hoàng	02/02	100%	
4	Ông Đặng Văn Tuyên	02/02	100%	
5	Bà Phan Thị Chinh	01/02	50%	Bà Phan Thị Chinh nghỉ hưu để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội từ ngày 01/06/2024 nên không tham dự các cuộc họp HĐQT sau khi nghỉ hưu.
6	Ông Lê Kim Hòa	02/02	100%	
7	Ông Phạm Quang Tùng	02/02	100%	
8	Ông Ngô Văn Dũng	02/02	100%	
9	Ông Quách Hùng Hiệp	02/02	100%	
10	Ông Yoo Je Bong	02/02	100%	
11	Ông Nguyễn Văn Thạnh	02/02	100%	

Ngoài các phiên họp trên, HĐQT BIDV còn tổ chức các buổi làm việc chuyên đề để trao đổi, định hướng và thống nhất chỉ đạo đối với các nội dung quan trọng của hệ thống BIDV.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành

3.1. Kết quả triển khai hoạt động giám sát của HĐQT

Ngay từ đầu năm 2024, để hoạt động giám sát của HĐQT được thực hiện hiệu quả, HĐQT đã ban hành Nghị quyết về kế hoạch giám sát của HĐQT năm 2024 bao gồm các nội dung giám sát chuyên đề đảm bảo bám sát trọng tâm công tác của HĐQT và của hệ thống từ đó thông báo Ban Điều hành có cơ sở phối hợp thực hiện.

Trên cơ sở kế hoạch giám sát của HĐQT, hoạt động giám sát được thực hiện thường xuyên, đa dạng dưới nhiều hình thức thông qua: Các cuộc họp định kỳ/chuyên đề giữa HĐQT/thành viên HĐQT với Ban Điều hành và các đơn vị có liên quan; Báo cáo giám sát tình hình thực hiện các nội dung chỉ đạo của HĐQT/Chủ tịch HĐQT/Thành viên HĐQT; Chế độ báo cáo định kỳ phục vụ hoạt động giám sát và quản trị của HĐQT; Báo cáo giám sát định kỳ/chuyên đề của các đơn vị tham mưu giám sát;... Các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị, Kết luận chỉ đạo của HĐQT và các nhiệm vụ do HĐQT, Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT giao được theo dõi, đôn đốc, kiểm tra theo quy định, đảm bảo chất lượng, tiến độ theo yêu cầu, định kỳ có báo cáo kết quả tới Ban Lãnh đạo qua đó HĐQT/thành viên HĐQT có đầy đủ thông tin nhanh chóng, kịp thời, chính xác để giám sát Ban Điều hành và các đơn vị chuyên môn trong tổ chức thực hiện, triển khai các nhiệm vụ theo đúng chỉ đạo và định hướng của HĐQT.

Về nội dung giám sát, trong 6 tháng đầu năm 2024, hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành được thực hiện đồng bộ, toàn diện bao gồm: (i) Giám sát của quản lý cấp cao theo quy định của pháp luật; (ii) Giám sát thực thi trong quản trị điều hành hoạt động của BIDV. Trong đó, một số nội dung giám sát đã được triển khai trong 06 tháng đầu năm 2024 cụ thể như:

- Giám sát đối với quản lý rủi ro chuyên đề "Các chỉ tiêu về rủi ro trọng yếu và tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động của hệ thống";

- Giám sát tình hình triển khai văn hóa kiểm soát rủi ro trong hệ thống BIDV;

- Giám sát về mô hình tổ chức, chức năng nhiệm vụ thuộc chuyên đề Cải cách thủ tục hành chính, tinh giản quy trình, số hóa nội bộ trong hệ thống BIDV;

- Giám sát tình hình triển khai Chiến lược phát triển kinh doanh của BIDV năm 2023, trong đó đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu định hướng, các nhóm giải pháp chiến lược, các chỉ tiêu BSC cấp hệ thống, dự án trọng điểm của hệ thống;

- Giám sát việc tổ chức triển khai phương án cơ cấu lại BIDV giai đoạn 2021-2025 và thực hiện quán triệt đến các đơn vị trong hệ thống để tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra tại Phương án cơ cấu lại, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN);

- Chỉ đạo thực hiện công tác báo cáo chuyên đề liên quan đến hoạt động nghiên cứu, quản trị về chiến lược: Báo cáo đánh giá năng lực cạnh tranh của BIDV đánh giá vị thế của BIDV với các đối thủ cạnh tranh được thực hiện định kỳ 2 lần/năm.

3.2. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện, nâng cấp và triển khai các công cụ phục vụ giám sát của HĐQT

Ngoài triển khai các hoạt động giám sát đối với Ban Điều hành, với mục tiêu tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa nhằm cải thiện năng suất lao động, HĐQT cũng đã chỉ đạo nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện, nâng cấp các công cụ, phần mềm ứng dụng nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát, cụ thể:

- Xây dựng, nâng cấp, triển khai chương trình Báo cáo đánh giá kết quả triển khai chiến lược tại BIDV phục vụ công tác giám sát của HĐQT đối với Chiến lược cấu phần/Kế hoạch dài hạn;

- Nghiên cứu, xây dựng phần mềm ứng dụng báo cáo phục vụ giám sát cấp cao về quản lý rủi ro, xây dựng đầy đủ bộ quy tắc mã chỉ tiêu, công thức tính toán và các ngưỡng chỉ tiêu để đưa ra cảnh báo kịp thời.

Nhìn chung, trong 6 tháng đầu năm 2024, hoạt động giám sát của HĐQT đã đảm bảo bám sát chương trình, kế hoạch đề ra cũng như kịp thời, linh hoạt chỉ đạo giám sát đối với những vấn đề mới, trọng tâm của hệ thống. Qua kết quả giám sát, HĐQT đã kịp thời chỉ đạo Ban Điều hành đôn đốc nghiêm túc, khẩn trương thực hiện, báo cáo đầy đủ, kịp thời HĐQT các khó khăn, vướng mắc và đề xuất các biện pháp, giải pháp để báo cáo HĐQT xem xét điều chỉnh theo thẩm quyền đảm bảo hoạt động giám sát của HĐQT được triển khai hiệu quả.

4. Hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT

Hiện tại BIDV có 05 Ủy ban thuộc HĐQT, bao gồm: Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Chiến lược và Tổ chức, Ủy ban Công nghệ thông tin và Ủy ban

Hợp tác chiến lược BIDV với Hana Bank. HĐQT đã ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động riêng cho từng Ủy ban.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, các Ủy ban đã thực hiện đầy đủ, kịp thời theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban. Các kết quả đạt được cụ thể như sau:

4.1. Ủy ban Quản lý rủi ro (UBQLRR)

UBQLRR trực thuộc HĐQT với chức năng tham mưu, tư vấn, giúp HĐQT xử lý các vấn đề liên quan đến công tác quản lý rủi ro toàn hệ thống với mục tiêu nâng cao hiệu quả của hệ thống quản lý rủi ro và tạo lập văn hóa kiểm soát rủi ro trong toàn hệ thống BIDV. Trong 6 tháng đầu năm 2024, UBQLRR tiếp tục tập trung triển khai các chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của UBQLRR theo quy định tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN, bao gồm: (i) Tham mưu xây dựng, quản lý và giám sát Khung quản lý rủi ro tổng thể của Ngân hàng; (ii) Tham mưu HĐQT giám sát tình hình thực hiện các giới hạn rủi ro trọng yếu; (iii) Tham mưu HĐQT giám sát Tổng Giám đốc trong việc xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế về quản lý rủi ro theo các yêu cầu, kiến nghị của NHNN, tổ chức kiểm toán độc lập, kiểm toán nội bộ và các cơ quan chức năng khác.

Nhìn chung, chức năng nhiệm vụ hiện nay của UBQLRR đã tiếp cận thông lệ, tuân thủ quy định của NHNN, tập trung nhiệm vụ tham mưu HĐQT trong xây dựng, quản lý và giám sát tình hình thực hiện các chính sách quản lý rủi ro, hạn mức rủi ro trọng yếu toàn ngân hàng.

Các nội dung cụ thể UBQLRR đã triển khai trong 6 tháng đầu năm 2024 như sau:

- Tham mưu HĐQT hoàn thiện, quản lý và giám sát Khung quản lý rủi ro tổng thể của Ngân hàng: Tham mưu cho HĐQT phê duyệt ban hành các Nghị quyết, văn bản, cơ chế chính sách trong hoạt động tín dụng, quản lý rủi ro, khung quản lý rủi ro toàn hàng, đánh giá nội bộ mức đủ vốn theo thông lệ Basel II và tuân thủ quy định tại Thông tư 13, Thông tư 41 của NHNN gồm: (i) Báo cáo đánh giá nội bộ về mức độ đủ vốn ICAAP; (ii) Các chính sách, hạn mức, mô hình quản lý rủi ro bao gồm: Chính sách quản lý rủi ro tín dụng, Chính sách quản lý rủi ro tín dụng đối tác GHTD ngành năm 2024, Khung kiểm định mô hình đo lường rủi ro tín dụng; (iii) Chính sách cấp tín dụng;

- Tham mưu cho HĐQT trong công tác giám sát quản lý rủi ro của hệ thống:

+ Tham mưu HĐQT thực hiện công tác giám sát tình hình thực hiện các giới hạn/hạn mức rủi ro trọng yếu toàn ngân hàng, thực hiện các báo cáo giám sát chuyên đề về an toàn vốn, rủi ro trọng yếu và các tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động toàn ngân hàng;

+ Tham mưu HĐQT giám sát tình hình tuân thủ Thông tư 13, Thông tư 41 của NHNN tại BIDV.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, UBQLRR đã tổ chức 02 phiên họp gồm 01 phiên họp định kỳ và 01 phiên họp chuyên đề về các thay đổi lớn của pháp luật Phòng chống rửa tiền, Chính sách cấm vận và các biện pháp BIDV cần thực hiện để tăng

cường kiểm soát rủi ro rửa tiền, cấm vận. Các phiên họp UBQLRR được tổ chức triển khai theo đúng Quy chế tổ chức và hoạt động của UBQLRR.

4.2. Ủy ban Nhân sự (UBNS)

UBNS là cơ quan trực thuộc HĐQT có chức năng tham mưu, tư vấn, giúp HĐQT trong việc xây dựng thực hiện chính sách quản trị và phát triển nguồn nhân lực, nhân sự, tiền lương, thưởng, thù lao, đề xuất xem xét, thẩm định ứng viên đề cử, ứng cử chức danh Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát, Ban Điều hành… và các vấn đề khác liên quan đến công tác nhân sự.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, UBNS đã có ý kiến tham mưu cho HĐQT đối với các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban, bao gồm:

- Sửa đổi, ban hành lại 04 văn bản quy chế về quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ, gồm: (i) Quy chế quy hoạch chức vụ Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương; (ii) Quy chế quy hoạch chức vụ Lãnh đạo, quản lý; (iii) Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động và quản lý cán bộ giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương; (iv) Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động và quản lý cán bộ giữ chức vụ Lãnh đạo, quản lý;

- Sửa đổi Thỏa ước lao động tập thể.

4.3. Ủy ban Chiến lược và Tổ chức (UBCL&TC)

UBCL&TC trực thuộc HĐQT với chức năng tham mưu, tư vấn giúp HĐQT xử lý các vấn đề liên quan đến Quản trị chiến lược, Chiến lược phát triển, Kế hoạch kinh doanh, Cơ cấu tổ chức và Mô thức quản trị điều hành của toàn hệ thống.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, Ủy ban đã thực hiện nhiệm vụ:

- Thực hiện tổng kết hoạt động năm 2023 và xây dựng chương trình công tác năm 2024 của UBCL&TC, trong đó tập trung vào công tác tham mưu và cho ý kiến đối với kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển hoạt động kinh doanh của BIDV như: việc xây dựng Chiến lược phát triển bền vững và thực hành ESG tổng thể tại BIDV; đề xuất điều chỉnh đối với Chiến lược tổng thể, các Chiến lược cấu phần (trong trường hợp cần thiết);

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ trong vai trò là đơn vị tham mưu, tư vấn giúp HĐQT các vấn đề liên quan đến Quản trị chiến lược, Cơ cấu tổ chức và Mô thức quản trị điều hành của toàn hệ thống;

- Tham gia ý kiến đối với Báo cáo Giám sát "Mô hình tổ chức, chức năng nhiệm vụ và chức năng nhiệm vụ theo Đề án CTOM" thuộc chuyên đề Cải cách thủ tục hành chính, tinh giản quy trình, số hóa quản trị nội bộ trong hệ thống BIDV.

4.4. Ủy ban Công nghệ thông tin (UBCNTT)

UBCNTT trực thuộc HĐQT với chức năng tham mưu, tư vấn cho HĐQT về nội dung liên quan đến công nghệ thông tin trong việc ban hành cơ chế, chính sách trong hoạt động công nghệ thông tin, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra giám sát về hoạt động công nghệ thông tin… Ngày 22/5/2023, HĐQT đã phê duyệt và ban hành Quyết định số 423/QĐ-BIDV v/v Quy chế tổ chức và hoạt động của UBCNTT theo đó hoạt động của UBCNTT được triển khai theo hướng chuyển đổi số (không giấy tờ). Đến thời điểm 30/6/2024, tất cả các công việc của UBCNTT đều được xử lý/phê duyệt thông qua Hệ thống văn phòng điện tử và Email, từ đó đã tiết kiệm đáng kể chi phí in ấn hồ

sơ và thời gian trình ký, gửi xin ý kiến các thành viên Ủy ban, ký biên bản họp... Dự án Chuyển đổi số quản trị nội bộ toàn hàng – B.One đã chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2024 sẽ giúp hoạt động của UBCNTT chuyển đổi số mạnh mẽ hơn nữa trong thời gian tới đây.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, UBCNTT đã tổ chức 01 phiên họp định kỳ Quý 2/2024 mở rộng để thảo luận, cho ý kiến chỉ đạo/tham mưu về các nội dung quan trọng trong hoạt động công nghệ thông tin của BIDV, tổ chức lấy ý kiến tham mưu bằng văn bản đối với 10 nội dung tư vấn cho HĐQT trong việc ban hành cơ chế, chính sách trong hoạt động công nghệ thông tin và các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT trong đầu tư mua sắm tài sản công nghệ thông tin. Kết quả cụ thể như sau:

Các phiên họp định kỳ theo quý: 01 phiên (Quý II/2024 mở rộng ngày 12/04/2024), các nội dung tại phiên họp bao gồm:

- Nghe báo cáo kết quả hoạt động của UBCNTT giai đoạn 2022-2024 và chỉ đạo, đề xuất kế hoạch hoạt động năm 2024;

- Cập nhật tiến độ, giám sát và chỉ đạo việc triển khai các Kế hoạch Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số năm 2024 đến hết Quý I/2024 và kế hoạch Quý II/2024; Báo cáo tình hình triển khai các Dự án công nghệ thông tin trọng điểm/quan trọng theo Kế hoạch Công nghệ thông tin 2023-2024;

- Chỉ đạo tháo gỡ các khó khăn/vướng mắc trong quá trình triển khai Dự án/Phương án Công nghệ thông tin và các nội dung khác liên quan đến hoạt động công nghệ thông tin;

- Nghe trình bày và cho ý kiến về phương án triển khai Hệ thống CoreBanking cho các Đơn vị Hải ngoại;

- Nghe trình bày và cho ý kiến về Chủ trương, phương án thực hiện Dự án Nền tảng Quản lý sản phẩm và tính giá;

- Nghe trình bày và cho ý kiến về Nhu cầu số hóa công tác Đảng tại Đảng bộ BIDV.

4.5. Ủy ban Hợp tác chiến lược BIDV-Hana Bank (UBHTCL)

Ủy ban Hợp tác chiến lược BIDV – Hana Bank (UBHTCL) được thành lập để hỗ trợ, tham mưu HĐQT trong công tác triển khai các cam kết hỗ trợ kỹ thuật, và tăng cường hiệu quả hợp tác chiến lược giữa BIDV và Hana Bank, Tập đoàn Tài chính Hana (HFG). Các nội dung hoạt động chính Ủy ban Hợp tác chiến lược trong 6 tháng đầu năm 2024 bao gồm:

- Kiện toàn nhân sự UBHTCL theo Quyết định số 182/QĐ-BIDV ngày 01/03/2024 v/v thành lập lại Ủy ban Hợp tác Chiến lược Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển Việt Nam với Hana Bank;

- Hoàn thành 03 đợt xin ý kiến thành viên UBHTCL bằng văn bản vào tháng 1, tháng 4 và tháng 6/2024, tổ chức 01 chương trình họp UBHTCL hỗn hợp giữa Ban Lãnh đạo BIDV và HFG vào ngày 26/01/2024. Theo đó, hai bên tập trung trao đổi và thống nhất các nội dung liên quan đến định hướng hợp tác giai đoạn tiếp theo và kế hoạch kỉ niệm 5 năm hợp tác chiến lược;

- Chỉ đạo công tác hỗ trợ đối tác của Tập đoàn Hana (CBC-Philippines) trong việc tìm hiểu về mô hình và kinh nghiệm triển khai hợp tác chiến lược giữa BIDV và Hana Bank (tháng 5/2024);

- Chỉ đạo xây dựng phương án gia hạn TAA: BIDV đã thành lập Ban chỉ đạo và Tổ công tác xây dựng phương án gia hạn/sửa đổi Hợp đồng hỗ trợ kỹ thuật (TAA) giữa BIDV và Hana Bank. Đến nay Tổ công tác đã hoàn thành (i) Báo cáo kết quả hợp tác giai đoạn 2020-2024 và phương hướng hợp tác giai đoạn tiếp theo, (ii) Dự thảo TAA cho giai đoạn tiếp theo. Hai nội dung này đã được báo cáo UBHTCL thông qua theo quy định;

- UBHTCL tập trung chỉ đạo, đưa ra các định hướng lớn, kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc, đảm bảo triển khai đúng tiến độ và hiệu quả 57 dự án hợp tác hỗ trợ kỹ thuật và các chương trình giao lưu nhân lực, 08 đoàn cán bộ BIDV sang khảo sát tại Hana Bank Hàn Quốc và 01 đoàn chuyên gia Hana Bank sang chia sẻ trực tiếp tại BIDV.

- Phát huy vai trò tham mưu, tư vấn cho HĐQT nghiên cứu triển khai, áp dụng các giải pháp nâng cao năng lực quản trị điều hành, kiện toàn thể chế, chuyển đổi quy trình nội bộ, tối hưu hóa trải nghiệm khách hàng để tiệm cận thông lệ quốc tế trên cơ sở tham khảo kinh nghiệm của Hana Bank.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT: chi tiết tại **Phụ lục 01.**

III. Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Ngày 30/01/2024, ĐHĐCĐ BIDV đã bầu bổ sung 02 thành viên BKS. Trên cơ sở đó, BKS đã họp và ra nghị quyết về việc thôi giao nhiệm vụ phụ trách hoạt động của BKS, bầu Trưởng BKS mới nhiệm kỳ 2022-2027. Thông tin thành viên BKS cụ thể như sau:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Tạ Thị Hạnh	Trưởng BKS	30/01/2024		Thạc sỹ Kinh tế
2	Cao Cự Trí	Thành viên chuyên trách/	- *Thành viên BKS* từ 01/05/2012		Thạc sỹ Kinh tế
		Thành viên phụ trách BKS	- *Thành viên phụ trách BKS* từ 14/12/2022	*Thôi nhiệm vụ thành viên phụ trách BKS* từ 30/01/2024	
3	Nguyễn Trung Kiên	Thành viên chuyên trách	30/01/2024		Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
4	Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên chuyên trách	12/03/2021		Thạc sỹ Tài chính ngân hàng

2. Cuộc họp của BKS

Triển khai thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, trong 6 tháng đầu năm 2024, BKS đã tổ chức **01** cuộc họp bầu Trưởng BKS nhiệm kỳ 2022-2027, **01** cuộc họp phân công nhiệm vụ trong BKS và **02** cuộc họp định kỳ (hàng Quý) với sự

tham dự đầy đủ của các thành viên, cụ thể:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Tạ Thị Hạnh	Trưởng BKS	04/04	100%
2	Cao Cự Trí	Thành viên chuyên trách	04/04	100%
3	Nguyễn Trung Kiên	Thành viên chuyên trách	04/04	100%
4	Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên chuyên trách	04/04	100%

Ngoài các cuộc họp trên, BKS BIDV còn thường xuyên lấy ý kiến bằng văn bản, tổ chức hội ý để thảo luận, quyết định các nội dung, công việc thuộc chức năng nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ BIDV.

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Tổng Giám đốc (TGĐ) và cổ đông

Nội dung giám sát BKS thực hiện: (i) Giám sát việc tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ BIDV trong việc quản trị, điều hành BIDV; (ii) Giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ; (iii) Giám sát việc tuân thủ các quy định nội bộ, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; (iv) Giám sát các giao dịch, hợp đồng theo quy định của pháp luật và Điều lệ BIDV; (v) Giám sát việc công khai lợi ích của thành viên HĐQT, TGĐ, Phó TGĐ và Những người quản lý khác của BIDV; (vi) Giám sát theo các yêu cầu cụ thể của NHNN từng thời kỳ. Hoạt động giám sát tập trung vào các hoạt động trọng yếu, đưa ra các vấn đề lưu ý gửi tới HĐQT và TGĐ, góp phần đảm bảo hoạt động BIDV an toàn, phù hợp với quy định của pháp luật.

Thông qua hoạt động giám sát, kiểm toán nội bộ, BKS ghi nhận 6 tháng đầu năm 2024, hoạt động của HĐQT, TGĐ đã tuân thủ Điều lệ BIDV, Quy chế nội bộ về quản trị BIDV, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT. HĐQT đã chỉ đạo triển khai đầy đủ, kịp thời chủ trương của Chính phủ, chỉ đạo của NHNN, Nghị quyết ĐHĐCĐ, ban hành các Nghị quyết, Quyết định để định hướng, chỉ đạo kịp thời hoạt động của toàn hệ thống. TGĐ đã tổ chức triển khai nhiệm vụ, kế hoạch theo nội dung định hướng, yêu cầu tại các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác

Trong 6 tháng đầu năm 2024, trên cơ sở tiếp tục triển khai Cơ chế phối hợp hoạt động và trao đổi thông tin giữa HĐQT, TGĐ, các đơn vị thuộc tuyến bảo vệ thứ nhất, tuyến bảo vệ thứ hai và BKS, Bộ phận Kiểm toán nội bộ, các bên liên quan đã phối hợp hoạt động, trao đổi thông tin đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, của BIDV và vì lợi ích chung của toàn hệ thống. Căn cứ kết quả giám sát, kết quả kiểm toán nội bộ, BKS đã có đề xuất, kiến nghị tới HĐQT và TGĐ nhằm hoàn thiện, nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ BIDV. Mặt khác, HĐQT, TGĐ cũng đã tạo điều kiện cho BKS thực hiện chức trách nhiệm vụ theo quy định.

IV. Ban Điều hành

STT	Thành viên Ban Điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lê Ngọc Lâm	Ủy viên HĐQT kiêm TGĐ	23/07/1975	Thạc sỹ Kinh tế	12/03/2021	
2	Ông Hoàng Việt Hùng	Phó TGĐ	16/10/1972	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	12/03/2020	
3	Ông Trần Phương	Phó TGĐ	27/12/1973	Thạc sỹ Tài chính ngân hàng	01/05/2012	
4	Ông Phan Thanh Hải	Phó TGĐ	01/01/1977	Thạc sỹ Tài chính ngân hàng	12/03/2020	
5	Ông Trần Long	Phó TGĐ	16/03/1976	Tiến sỹ Kinh tế	12/03/2020	
6	Ông Nguyễn Thiên Hoàng	Phó TGĐ	03/06/1973	Thạc sỹ Kinh tế	01/06/2016	
7	Bà Nguyễn Thị Quỳnh Giao	Phó TGĐ	29/11/1978	Thạc sỹ Tài chính ngân hàng	12/03/2020	
8	Ông Lê Trung Thành	Phó TGĐ	05/09/1964	Kỹ sư, thạc sỹ Kinh tế	15/07/2014	
9	Ông Lại Tiến Quân	Phó TGĐ	08/12/1974	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	30/01/2024	
10	Ông Đoàn Việt Nam	Phó TGĐ	22/07/1976	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	30/01/2024	
11	Ông Ham Jin Sik	Thành viên Ban Điều hành	25/03/1969	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	01/03/2024	
12	Ông Từ Quốc Học	Trưởng Khối Pháp chế và kiểm soát tuân thủ	25/09/1963	Cử nhân	01/05/2019	
13	Ông Sung Ki Jung	Thành viên Ban Điều hành	14/04/1967	Cử nhân	01/01/2020	01/03/2024(*)

(*) Ông Sung Ki Jung chấm dứt Hợp đồng về Thành viên Ban Điều hành BIDV từ ngày 01/03/2024.

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bùi Thị Hòa	27/11/1976	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	30/01/2024	

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Tạ Thị Hạnh	05/05/1972	Thạc sỹ Kinh tế tài chính	01/05/2012	30/01/2024(*)

(*) Bà Tạ Thị Hạnh được bầu giữ chức vụ Trưởng BKS BIDV từ ngày 30/01/2024.

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo liên quan đến và phục vụ quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGĐ, Ban Điều hành và Thư ký HĐQT đã tham gia trong 6 tháng đầu năm 2024 như sau:

STT	Khóa đào tạo đã tham gia	Thời gian tổ chức	Đối tượng học
1	Hội thảo chuyên sâu "Thực hành Quản trị công ty tốt vượt trên tuân thủ"	Tháng 01/2024	02 thành viên Ban Thư ký HĐQT&QHCĐ
2	Hội thảo "ESG in Actions - ESG với các Hành động Thực tiễn"	Tháng 04/2024	01 thành viên Ban Thư ký HĐQT&QHCĐ
3	Chương trình đào tạo Lãnh đạo Cấp cao BIDV	Tháng 05/2024	07 thành viên HĐQT; 12 thành viên Ban Điều hành, Trưởng BKS
4	Chứng chỉ Kỹ năng quản lý dành cho cán bộ sau quy hoạch vị trí Phó Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng đương nhiệm, Trưởng phòng và Trưởng phòng đương nhiệm	Tháng 06/2024	03 thành viên Ban Thư ký HĐQT&QHCĐ
5	Phân tích tài chính doanh nghiệp và phát hiện gian lận trong Báo cáo tài chính - Lớp nâng cao	Tháng 06/2024	02 thành viên Ban Thư ký HĐQT&QHCĐ
6	Hội nghị "Những vấn đề lưu ý trong việc tuân thủ quy định pháp luật chứng khoán và thị trường chứng khoán của Công ty đại chúng, công ty niêm yết; Các sai sót trong lập và trình bày báo cáo tài chính của công ty đại chúng, công ty niêm yết "	Tháng 06/2024	03 thành viên Ban Thư ký HĐQT&QHCĐ
7	Tọa đàm "Thực hành Báo cáo Phát triển bền vững: Kinh nghiệm và thực tế triển khai"	Tháng 06/2024	02 thành viên Ban Thư ký HĐQT&QHCĐ

VII. Danh sách về người có liên quan của BIDV và giao dịch của người có liên quan của BIDV với BIDV

1. Danh sách người có liên quan của BIDV: chi tiết tại **Phụ lục 2.**

2. Giao dịch giữa BIDV với người có liên quan; hoặc giữa BIDV với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: chi tiết tại **Phụ lục 3.**

3. Giao dịch giữa người nội bộ của BIDV, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do BIDV nắm quyền kiểm soát: **Không có.**

4. Giao dịch giữa BIDV với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa BIDV với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGĐ đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, TGĐ điều hành trong thời gian ba năm trở lại đây: chi tiết tại **Phụ lục 3.**

4.2. Giao dịch giữa BIDV với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGĐ là thành viên HĐQT, TGĐ: **Không có.**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: chi tiết tại **Phụ lục 4.**

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của BIDV:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Ông Quách Hùng Hiệp	Phó Tổng Giám đốc BIDV (chức vụ tại thời điểm thực hiện giao dịch)	49.610	0,0009%	106	0,000002%	Bán cổ phiếu

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có./.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Phan Đức Tú

Nơi nhận: (…bản)
- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- UBQLRR;UBCL&TC;UBNS; UBCNTT; UBHTCL;
- Ban Kiểm soát; Ban CS&GSHT; Ban KT&GSTT; Viện ĐT&NC;
- Lưu: VT; TKHĐQT&QHCĐ.

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 1: CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH QUAN TRỌNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
1	7/QĐ-BIDV	03/01/2024	V/v phê duyệt điều chỉnh hợp đồng hợp tác cung cấp dịch vụ BSMS giữa BIDV với các nhà mạng và đại lý	100%
2	10/QĐ-BIDV	04/01/2024	V/v phê duyệt phương án mua sắm gói dịch vụ phục vụ hoạt động kinh doanh vốn và tiền tệ giai đoạn 2024-2026	100%
3	15/QĐ-BIDV	04/01/2024	V/v phê duyệt quyết toán tài chính năm 2021	100%
4	22/NQ-BIDV	08/01/2024	V/v thông qua mục tiêu, định hướng hoạt động Kinh doanh vốn và tiền tệ đến năm 2025, tầm nhìn 2030	100%
5	23/QĐ-BIDV	09/01/2024	V/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án ĐTXDCT Trụ sở làm việc BIDV Đồng Tháp	100%
6	25/QĐ-BIDV	09/01/2024	V/v bổ sung chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trong hệ thống BIDV để triển khai công tác bảo vệ dữ liệu cá nhân tại BIDV	100%
7	30/QĐ-BIDV	09/01/2024	V/v phê duyệt điều chỉnh nội dung chương trình tích lũy điểm thưởng cho chủ thẻ quốc tế BIDV năm 2023	100%
8	31/QĐ-BIDV	10/01/2024	V/v điều chỉnh kết quả xếp loại hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch kinh doanh năm 2023 đối với Người đứng đầu chi nhánh	100%
9	47/QĐ-BIDV	12/01/2024	V/v phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Trụ sở làm việc chi nhánh Bình Dương	100%
10	58/QĐ-BIDV	16/01/2024	V/v phê duyệt hợp đồng/giao dịch mua bảo hiểm tài sản của BIDV với BIC	100%
11	63/QĐ-BIDV	19/01/2024	Về việc công nhận kết quả xếp loại KPIs/mức hoàn thành công việc năm 2023 của các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Phó Trưởng khối BIDV	100%
12	68/QĐ-BIDV	23/01/2024	Về việc phê duyệt phương án cho thuê một phần diện tích chưa sử dụng tại tòa nhà trụ sở làm việc của BIDV tại số 263 đường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	100%
13	69/QĐ- BIDV	23/01/2024	Về việc phê duyệt phương án, hợp đồng cho thuê một phần diện tích chưa sử dụng tại chi nhánh Phú Thọ, chi nhánh Sơn Tây	100%
14	78/QĐ-BIDV	25/01/2024	Về việc phê duyệt điều chỉnh hạn mức đối với Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam	100%
15	79/QĐ-BIDV	25/01/2024	Về việc phê duyệt dự toán, kế hoạch lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ bảo hiểm sức khỏe cho cán bộ trụ sở chính năm 2024	100%
16	84/NQ-BIDV	29/01/2024	V/v phê duyệt chương trình dự kiến và tài liệu ĐHĐCĐ bất thường năm 2024	100%
17	87/QĐ-BIDV	29/01/2024	V/v điều chỉnh thời gian thực hiện chào bán thêm cổ phiếu tại Phương án tăng vốn điều lệ năm 2023	100%
18	94/QĐ-BIDV	30/01/2024	V/v phê duyệt dự toán Chương trình Membership Reward các sản phẩm dịch vụ bán lẻ năm 2024	100%
19	95/QĐ-BIDV	30/01/2024	V/v điều chỉnh một số nội dung thuộc phương án thuê trụ sở chi nhánh BIDV Ba Mươi Tháng Tư	100%
20	97/NQ-BIDV	30/01/2024	V/v thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2024 của CTY CP Chứng khoán BIDV (BSC)	100%
21	98/QĐ-BIDV	30/01/2024	V/v bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc BIDV	100%
22	99/QĐ-BIDV	30/01/2024	V/v bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc BIDV	100%
23	109/QĐ-BIDV	30/01/2024	V/v bổ nhiệm Kế toán trưởng BIDV	100%
24	120/NQ-BIDV	01/02/2024	V/v phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Tổng công ty Bảo hiểm BIDV (BIC)	100%
25	122/QĐ-BIDV	01/02/2024	V/v phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành Dự án ĐTXDCT trụ sở làm việc Chi nhánh Cẩm Phả	100%
26	123/QĐ-BIDV	01/02/2024	V/v phê duyệt dự toán chương trình tích lũy điểm thưởng cho sản phẩm thẻ BIDV (chương trình Loyalty) năm	100%
27	129/NQ-BIDV	05/02/2024	V/v phê duyệt Đề án gia tăng thu nhập và kiểm soát chi phí giai đoạn 2023-2025	100%

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
28	135/QĐ-BIDV	06/02/2024	V/v phê duyệt bổ sung, điều chỉnh một số nội dung thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án cải tạo, sửa chữa và nâng cấp công trình tại số 545 Nguyễn Văn Cừ, quận Long Biên, Tp. Hà Nội	100%
29	136/QĐ-BIDV	06/02/2024	V/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án ĐTXDCT trụ sở làm việc BIDV chi nhánh Lam Sơn	100%
30	140/QĐ-BIDV	14/03/2024	V/v bổ nhiệm chức vụ Thành viên Ban Điều hành BIDV	100%
31	163/QĐ-BIDV	22/02/2024	Về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa họn nhà thầu dự án ĐTXDCT trụ sở làm việc chi nhánh Hạ Long	100%
32	164/QĐ-BIDV	22/02/2024	Về việc Phê duyệt phương án mua sắm tập trung máy tính năm 2024	100%
33	169/QĐ-BIDV	27/02/2024	Về việc phê duyệt kéo dài thời gian sử dụng ngân sách đặc quyền cho khách hàng cao cấp năm 2023	100%
34	170/NQ-BIDV	27/02/2024	Về việc tổ chức họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam	100%
35	174/QĐ-BIDV	28/02/2024	Về việc nghỉ hưu để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội	100%
36	175/QĐ-BIDV	29/02/2024	Về việc sửa đổi điều lệ về tổ chức và hoạt động của ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam	100%
37	182/QĐ-BIDV	01/03/2024	Về việc thành lập lại ủy ban hợp tác chiến lược Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam với Hana bank	100%
38	183/QĐ-BIDV	01/03/2024	Về việc bổ nhiệm thành viên Ủy ban quản lý rủi ro	100%
39	185/QĐ-BIDV	01/03/2024	Về việc ban hành chính sách quản lý rủi ro tín dụng tại BIDV	100%
40	196/QĐ-BIDV	11/03/2024	Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư trụ sở mới cho chi nhánh LVB tại Oudomxay	100%
41	199/QĐ-BIDV	11/03/2024	Về việc thành lập tổ công tác BIDV hỗ trợ chuẩn bị lễ kỷ niệm 15 năm ngày thành lập và hoạt động của các hiện diện thương mại BIDV Việt Nam tại Campuchia	100%
42	203/NQ-BIDV	12/03/2024	Về việc kế hoạch giám sát của Hội đồng quản trị năm 2024	100%
43	204/QĐ-BIDV	12/03/2024	Về việc ban hành khung kiểm định mô hình đo lường rủi ro tín dụng	100%
44	210/QĐ-BIDV	12/03/2024	Về việc thông qua chủ trương chuyển giao chi nhánh quản lý Phòng giao dịch Lê Duẩn trực thuộc chi nhánh SGD 2	100%
45	211/NQ-BIDV	13/03/2024	Về việc ban hành kế hoạch hành động triển khai Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024 tại BIDV và các đơn vị thành viên	100%
46	214/QĐ-BIDV	13/03/2024	Về việc giới hạn tín dụng ngành tập trung kiểm soát rủi ro năm 2024	100%
47	223/QĐ-BIDV	19/03/2024	Về việc phê duyệt điều chỉnh nội dung dự án đầu tư xây dựng công trình Trụ sở làm việc Chi nhánh BIDV Tam Điệp	100%
48	228/QĐ-BIDV	19/03/2024	Về việc phê duyệt quyết toán dự án mua sắm máy ATM đa năng (CRM) giai đoạn 2020- 2022	100%
49	251/QĐ-BIDV	22/03/2024	Về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư và báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án Trang bị máy giao dịch tự động đa năng giai đoạn 2023- 2024	100%
50	253/NQ-BIDV	22/03/2024	Về việc phê duyệt phát hành Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất theo chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) đã kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 1/1/2023 đến ngày 31/12/2023 (bản tiếng Việt)	100%
51	254/QĐ-BIDV	22/03/2024	Về việc phê duyệt dự toán chi phí chương trình khuyến mại thúc đẩy quy mô thẻ tín dụng quốc tế BIDV năm 2024	100%
52	255/QĐ-BIDV	22/03/2024	Về việc công nhận kết quả xếp hạng chi nhánh năm 2023	100%
53	260/NQ-BIDV	25/03/2024	Về việc phê duyệt kế hoạch công nghệ thông tin năm 2024	100%
54	270a/NQ-BIDV	29/03/2024	Về việc thông qua các nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của BSC thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị BIDV	100%
55	273/NQ-BIDV	02/04/2024	Về việc phê duyệt khung phương pháp xác định lãi suất cho vay tại BIDV	100%
56	274/NQ-BIDV	03/04/2024	Về việc thông quan chủ trương thành lập 4 chi nhánh mới của Tổng công ty bảo hiểm BIDV (BIC) năm 2024	100%
57	276/QĐ-BIDV	03/04/2024	Về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư và báo cáo kinh tế kỹ thuộc dự án triển khai nâng cấp phiên bản của hệ thống Kondor	100%
58	286/NQ-BIDV	03/04/2024	Về việc phê duyệt kế hoạch cấu phần đầu tư mua sắm tài sản năm 2024 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam	100%
59	290/NQ-BIDV	04/04/2024	Về việc phê duyệt kế hoạch cấu phần đầu tư xây dựng công trình năm 2024 của ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam	100%
60	291/NQ-BIDV	03/04/2024	Về việc phê duyệt kế hoạc cấu phần đầu tư mua sắm tài sản năm 2024 của ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam	100%

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
61	292/NQ-BIDV	03/04/2024	Về việc phê duyệt kế hoạch cấu phần Thuê tài sản hoạt động năm 2024 của ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam	100%
62	293/NQ-BIDV	03/04/2024	Về việc phê duyệt kế hoạch cấu phần đầu tư mua sắm bất động sản năm 2024 của ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam	100%
63	294/QĐ-BIDV	03/04/2024	Về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu số 11 tư vấn kiểm tra công tác nghiệm thu công trình thuộc dự án ĐTXDCT Trụ sở làm việc Chi nhánh Sa Pa	100%
64	295/QĐ-BIDV	03/04/2024	Về việc phê duyệt điều chỉnh giá trị quyết toán dự án hoàn thành dự án trụ sở làm việc BIDV chi nhánh Mỹ Phước	100%
65	298/QĐ-BIDV	04/04/2024	Về việc phê duyệt phương án mua sắm tập trung các hạng mục đồng phục cho cán bộ BIDV	100%
66	299/NQ-BIDV	04/04/2024	Về việc phê duyệt kế hoạch Thanh lý tài sản cố định là nhà làm việc năm 2024	100%
67	302/QĐ-BIDV	04/04/2024	Về việc phê duyệt hạn mức tài khoản Nostro của BIDV tại các đơn vị thành viên	100%
68	308/NQ-BIDV	08/04/2024	Về việc phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2024 của công ty TNHH MTV quản lý nợ và khai thác tài sản BIDV (BAMC)	100%
69	318/QĐ-BIDV	10/04/2024	Về việc phê duyệt phương án bảo trì " bảo trì hệ thống Corebanking Profile giai đoạn 2024- 2027	100%
70	319/QĐ-BIDV	10/04/2024	Về việc phê duyệt chủ trương ban hành và triển khai thí điểm cơ chế tài trợ nhà phân phối trong ngành hàng tiêu dùng nhanh	100%
71	325/NQ-BIDV	15/04/2024	Về việc thống nhất nhân sự điều động, bổ nhiệm vị trí lãnh đạo tại các đơn vị trong hệ thống BIDV	100%
72	333/QĐ-BIDV	16/04/2024	Về việc điều chỉnh thời hạn thuê đất đối với khu đất làm trụ sở chi nhánh Mỹ Tho	100%
73	335/QĐ-BIDV	16/04/2024	Về việc phê duyệt phương án mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm tập trung ô tô chuyên dùng chở tiền năm 2024	100%
74	336/NQ-BIDV	16/04/2024	Về việc phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2024 của BSL	100%
75	337/QĐ-BIDV	17/04/2024	Về việc phê duyệt điều chỉnh giá trị quyết toán vốn đầu tư dự án trung tâm hội nghị, hội thảo và nghỉ dưỡng BIDV tại Nha Trang	100%
76	338/NQ-BIDV	17/04/2024	Về việc thông qua hợp đồng dịch vụ đặt lệnh giao dịch trái phiếu/ tín phiếu kiêm thỏa thuận phương thức giao dịch qua fax/email với BSC	100%
77	339/QĐ-BIDV	17/04/2024	Về việc phê duyệt hệ thống chỉ tiêu đánh giá hoàn thành nhiệm vụ các đơn vị thành viên năm 2024- 2025	100%
78	343/QĐ-BIDV	19/04/2024	Về việc phê duyệt chương trình ban hành văn bản chế độ năm 2024	100%
79	354/NQ-BIDV	24/04/2024	Về việc phê duyệt phương án mua lại danh mục Trái phiếu đủ điều kiện ghi nhận vốn cấp 2 đến ngày thực hiện quyền mua lại trước hạn từ quý II/2024 đến hết quý I/2025	100%
80	355/NQ-BIDV	24/04/2024	Về việc phê duyệt phương án phát hành trái phiếu tăng vốn riêng lẻ tại BIDV trong giai đoạn 1 năm 2024	100%
81	376/QĐ-BIDV	24/04/2024	Về việc ban hành hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ đối với khách hàng cá nhân	100%
82	384/QĐ-BIDV	25/04/2024	Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu cung cấp dịch vụ soát xét, kiểm toán báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam cho năm tài chính 2024	100%
83	385/QĐ-BIDV	26/04/2024	Về việc phê duyệt phương án gia hạn thuê trụ sở BIDV chi nhánh Quang Trung	100%
84	387/NQ-BIDV	26/04/2024	Về việc phê duyệt chương trình dự kiến và tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
85	489/QĐ-BIDV	02/05/2024	Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu bổ sung dung lượng hệ thống tủ đĩa Object Storage thuộc dự án Bổ sung dung lượng hệ thống tủ đĩa Object Storage	100%
86	490/QĐ-BIDV	02/05/2024	Về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án mua sắm hệ thống Contact Center mới tại Trung tâm chăm sóc khách hàng	100%
87	497/QĐ-BIDV	03/05/2024	Về việc phê duyệt điều chỉnh mức phí chi trả cho VNPT với thuê bao Vinaphone của KHTC sử dụng dịch vụ BSMS tại BIDV	100%

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
88	507/QĐ-BIDV	06/05/2024	Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm hệ thống Thanh toán Thẻ thuộc dự án mua sắm hệ thống thanh toán Thẻ	100%
89	510/QĐ-BIDV	07/05/2024	Về việc phê duyệt việc bàn giao khu đất do chi nhánh BIDV Thái Bình đang quản lý cho địa phương theo Quyết định thu hồi đất số 518/QĐ- UBND ngày 6/2/2024 của UBND Thành Phố Thái Bình	100%
90	512/QĐ-BIDV	08/05/2024	Về việc phê duyệt chủ trương tài trợ xây dựng nhà ở cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Đăk Lăk	100%
91	515/QĐ-BIDV	09/05/2024	Về việc thành lập ban quản lý dự án chuyển đổi toàn diện hoạt động ngân hàng bán lẻ tại BIDV	100%
92	516/QĐ-BIDV	10/05/2024	Về việc phê duyệt chính sách bảo đảm bằng SBLC trong cấp tín dụng đối với khách hàng FDI	100%
93	520/QĐ-BIDV	13/05/2024	Về việc phê duyệt chủ trương cải tạo, hoàn thiện và trang bị nội thất công trình trụ sở làm việc chi nhánh Kinh Bắc	100%
94	523/QĐ-BIDV	14/05/2024	Về việc kiện toàn lại ban chỉ đạo và ban quản lý dự án Xây dựng và triển khai Chiến lược phát triển bền vững và thực hành ESG tổng thể tại BIDV	100%
95	525/QĐ-BIDV	14/05/2024	Về việc phê duyệt phương án mua sắm dịch vụ tư vấn định giá bảo hiểm để xác định giá trị công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ BIDV Metlife và giá trị kênh Bancassurance BHNT của BIDV	100%
96	526/NQ-BIDV	15/05/2024	Về việc phê duyệt phương án phát hành Trái phiếu tăng vốn riêng lẻ giai đoạn 2 năm 2024	100%
97	530/NQ-BIDV	16/05/2024	Về việc thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2024 của LVB	100%
98	534/QĐ-BIDV	17/05/2024	Về việc ban hành chính sách quản lý rủi ro tín dụng đối tác giai đoạn 2024-2027	100%
99	544/QĐ-BIDV	23/05/2024	Về việc phê duyệt tài trợ kinh phí xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ gia đình nghèo, cận nghèo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn	100%
100	546/QĐ-BIDV	23/05/2024	Về việc phê duyệt Phương án mua sắm tập trung thiết bị truyền thông năm 2024	100%
101	547/NQ-BIDV	23/05/2024	Về việc thông qua việc sửa đổi, bổ sung điều lệ hoạt động của CTCP chứng khoán MHB	100%
102	548/QĐ-BIDV	23/05/2024	Về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án trang bị phần mềm quản lý tài sản	100%
103	557/QĐ-BIDV	23/05/2024	Về việc ban hành chính sách cấp tín dụng	100%
104	573/QĐ-BIDV	24/05/2024	Về việc phê duyệt khung hệ thống chỉ tiêu giao và đánh giá hoàn thành nhiệm vụ các Ban/Trung tâm tại Trụ sở chính	100%
105	579/NQ-BIDV	28/05/2024	Về việc thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2024 của BIDC	100%
106	580/NQ-BIDV	28/05/2024	Về việc thông qua việc bổ sung phạm vi kinh doanh sản phẩm bảo hiểm sức khỏe đối với công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ BIDV Metlife	100%
107	584/QĐ-BIDV	29/05/2024	Về việc phê duyệt phương án mua sắm phôi thẻ ghi nợ nội địa năm 2024	100%
108	585/QĐ-BIDV	29/05/2024	Về việc phê duyệt dự toán chi phí chương trình đào tạo dành cho giám đốc phó giám đốc các đơn vị trên toàn hệ thống năm 2024	100%
109	587/QĐ-BIDV	29/05/2024	Về việc cấp hạn mức định kỳ đợt rà soát tháng 5/2024 đối với các định chế tài chính là đơn vị thành viên của BIDV	100%
110	590/NQ-BIDV	30/05/2024	Về việc ban hành quy chế quy hoạch, quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và quản lý cán bộ giữ chức vụ	100%
111	595/QĐ-BIDV	30/05/2024	Về việc quy hoạch chức vụ lãnh đạo, quản lý	100%
112	596/NQ-BIDV	30/05/2024	Về việc thống nhất thông qua chủ trương triển khai phương án giao dịch vàng miếng	100%
113	709/QĐ-BIDV	05/06/2024	Về việc phê duyệt xử lý nhà, đất tại thị trấn Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang	100%
114	711/QĐ-BIDV	07/06/2024	Về việc thông qua giao dịch cho vay hợp vốn giữa BIDV Thanh Xuân và BIDC Hà Nội	100%
115	713/QĐ-BIDV	07/06/2024	Về việc phê duyệt kế hoạch an sinh xã hội năm 2024	100%
116	716/QĐ-BIDV	10/06/2024	Về việc phê duyệt phương án bảo trì Mua sắm dịch vụ bảo trì hệ thống Kondor giai đoạn 2024- 2029	100%
117	724/NQ-BIDV	12/06/2024	Về việc phê duyệt phương án phát hành Trái phiếu BIDV theo hình thức phát hành riêng lẻ trong năm 2024	100%
118	745/QĐ-BIDV	17/06/2024	Về việc tài trợ kinh phí mua trang thiết bị cho quân, dân huyện đảo Trường Sa	100%

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
119	754/NQ-BIDV	19/06/2024	Về việc phê duyệt đề án Chuyên gia tại BIDV (giai đoạn 2)	100%
120	755/QĐ-BIDV	20/06/2024	Về việc phê duyệt quyết toán hoàn thành dự án mua sắm triển khai hạ tầng CNTT cho Core banking của BIDV	100%
121	757/QĐ-BIDV	21/06/2024	Về việc ủy quyền ký các văn bản tài liệu và thực hiện các thủ tục liên quan đến công tác tham gia đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Thửa đất số 95, tờ bản đồ số 19- đường Nguyễn Văn Côn, khu phố 3, thị trấn Vĩnh Bình, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang	100%
122	758/QĐ-BIDV	21/06/2024	Về việc phê duyệt điều chỉnh một số nội dung và quyết toán nhận chuyển nhượng bất động sản làm trụ sở chi nhánh BIDV Củ Chi	100%
123	765/NQ-BIDV	25/06/2024	Về việc phê duyệt nguồn vốn mua sắm dịch vụ tư vấn luật giao dịch phát hành cổ phiếu riêng lẻ của BIDV trong trường hợp phát hành thành công	100%
124	775/QĐ-BIDV	27/06/2024	Về việc thông qua Phụ lục hợp đồng Đại lý bảo hiểm giữa BIDV và BIC	100%
125	780/QĐ-BIDV	27/06/2024	Về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương/ kế hoạch đối với các PAMS, PABT thuộc kế hoạch CNTT năm 2023- 2024	100%
126	784/QĐ-BIDV	28/06/2024	Về việc phê duyệt phương án thuê thêm mặt bằng mở rộng trụ sở làm việc chi nhánh BIDV Tây Hồ	100%
127	785/QĐ-BIDV	28/06/2024	Về việc phê duyệt tạm quyết toán dự án chuyển đổi hệ thống corebanking tại BIDV - Hạng mục mua sắm triển khai hệ thống phần mềm Corebanking	100%

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ
VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA BIDV 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại BIDV (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu/GCN đăng ký doanh nghiệp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Ghi chú
I	**Thành viên HĐQT**								
1	Phan Đức Tú	002C124123	Chủ tịch HĐQT			15/11/2018		Bổ nhiệm	
2	Đặng Văn Tuyên		Ủy viên HĐQT			28/4/2023		Bổ nhiệm	
3	Lê Ngọc Lâm	002C100658	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			12/03/2021		Bổ nhiệm	
4	Ngô Văn Dũng	002C131608	Ủy viên HĐQT			01/06/2015		Bổ nhiệm	
5	Phan Thị Chinh	002C120565	Ủy viên HĐQT			25/04/2014	01/06/2024	Nghỉ hưu để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội	
6	Phạm Quang Tùng	002C120983	Ủy viên HĐQT			21/04/2018		Bổ nhiệm	
7	Trần Xuân Hoàng	002C012000	Ủy viên HĐQT			07/03/2020		Bổ nhiệm	
8	Yoo, Je Bong		Ủy viên HĐQT			27/12/2019		Bổ nhiệm	
9	Lê Kim Hòa	002C012123	Ủy viên HĐQT			07/03/2020		Bổ nhiệm	
10	Quách Hùng Hiệp	002C101453	Ủy viên HĐQT			30/01/2024		Bổ nhiệm	
11	Nguyễn Văn Thạnh		Ủy viên HĐQT độc lập			29/04/2022		Bổ nhiệm	

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại BIDV (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu/GCN đăng ký doanh nghiệp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Ghi chú
II	**Thành viên Ban Kiểm soát**								
1	Tạ Thị Hạnh		Trưởng Ban Kiểm soát			30/01/2024		Bổ nhiệm	
2	Cao Cự Trí	002C133779	Thành viên Ban Kiểm soát			01/05/2012		Bổ nhiệm	Thôi nhiệm vụ Thành viên phụ trách BKS từ ngày 30/01/2024
3	Nguyễn Trung Kiên	002C120239	Thành viên Ban Kiểm soát			30/01/2024		Bổ nhiệm	
4	Nguyễn Thị Thu Hà	002C112432	Thành viên Ban Kiểm soát			12/03/2021		Bổ nhiệm	
III	**Thành viên Ban Điều hành**								
1	Lê Ngọc Lâm	002C100658	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Thông tin như tại Mục I.3.					
2	Trần Phương	002C122449	Phó TGĐ			01/05/2012		Bổ nhiệm	
3	Lê Trung Thành	BIDB100007	Phó TGĐ			31/07/2019		Bổ nhiệm	
4	Nguyễn Thiên Hoàng		Phó TGĐ			01/06/2016		Bổ nhiệm	
5	Phan Thanh Hải		Phó TGĐ			12/03/2020		Bổ nhiệm	
6	Hoàng Việt Hùng		Phó TGĐ			12/03/2020		Bổ nhiệm	
7	Trần Long		Phó TGĐ			12/03/2020		Bổ nhiệm	
8	Nguyễn Thị Quỳnh Giao		Phó TGĐ			12/03/2020		Bổ nhiệm	
9	Lại Tiến Quân		Phó TGĐ			30/01/2024		Bổ nhiệm	
10	Đoàn Việt Nam		Phó TGĐ			30/01/2024		Bổ nhiệm	
11	Ham Jin Sik		Thành viên Ban Điều hành			01/03/2024		Bổ nhiệm	
12	Từ Quốc Học	002C122361	Trưởng khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ			01/05/2019		Bổ nhiệm	
13	Bùi Thị Hòa		Kế toán trưởng			30/01/2024		Bổ nhiệm	

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại BIDV (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu/GCN đăng ký doanh nghiệp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Ghi chú
14	Sung Ki Jung	002FIC3859	Thành viên Ban Điều hành			01/01/2020	01/03/2024	Chấm dứt Hợp đồng về Thành viên Ban Điều hành BIDV từ ngày 01/03/2024	
15	Tạ Thị Hạnh		Kế toán trưởng			01/05/2012	30/01/2024	Được bầu giữ chức vụ Trưởng BKS BIDV từ ngày 30/01/2024	
IV	**Người phụ trách quản trị BIDV**								
1	Phạm Danh Chương	002C131879	Người phụ trách quản trị BIDV			24/08/2017		Bổ nhiệm	
V	**Các công ty con**			**Giấy ĐKKD**	**Địa chỉ liên hệ**				
1	Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)			111/GP-UBCK	Tòa nhà Thaiholdings, 210 Đ. Trần Quang Khải, Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội				
2	Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV BIDV - SuMi TRUST (BSL)			0100777569	Tầng 20, Tháp A Vincom, số 191 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội				

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại BIDV (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu/GCN đăng ký doanh nghiệp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Ghi chú
3	Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt nam (BIC)			11/GPĐC16/KDBH	Tầng 11, 263 Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội				
4	Công ty TNHH Quản lý Nợ và Khai thác Tài sản Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BAMC)			0101196750	Tầng 20, Tháp A Vincom, Bà Triệu, Hà Nội				
5	Ngân hàng đầu tư và Phát triển Campuchia (BIDC)			B7.09.148	#370, Monivong Blvd, Boeung Keng Kang I, Chamkarmon, Phnom Penh, Cambodia.				
6	Công ty Liên doanh bảo hiểm Lào Việt (LVI)			077-08/ĐT	3rd floor, LVB tower, No 44, Lanexang Avenue, Hatsady Village, Chamthabouly District, Vientiane, Lao PDR				
7	Ngân hàng liên doanh Lào - Việt (LVB)			985-326	Vientiane, Lao PDR				
8	Công ty CP Chứng khoán MHB (MHBS)			45/UBCK-GPHĐKD	153 Hai Bà Trưng, Phường 6, Quận 3, TP.HCM				
9	Công ty Bảo hiểm Campuchia - Việt Nam (CVI)			Co. 6037/09E	8th Floor, No.398, Monivong, Beungkeng Kang I, Charnkar Mon, PhnomPenh, Cambodia				
10	Công ty chứng khoán Campuchia - Việt Nam (CVS)			005.SECC/BLPH	No.370, Preah Monivong, Boeng Keng Kang I, Khan Thmey 2, Daun Penh, Phnom Penh, Cambodia				
VI	**Các công ty liên kết**			**Giấy ĐKKD**	**Địa chỉ liên hệ**				

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại BIDV (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu/GCN đăng ký doanh nghiệp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Cho thuê máy bay Việt Nam ("VALC")			0102384108	Số 18, Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội				
2	Công ty TNHH Lương thực Campuchia - Việt Nam ("Cavifood")			Inv.0810M/2010	National Route 5, Spean Khpus Vilage, Sangkat Kilomet 6, Khan RusseyKeo District, Phnompenh, Cambodia				
VII	**Các công ty liên doanh**			**Giấy ĐKKD**	**Địa chỉ liên hệ**				
1	Ngân hàng Liên doanh Việt Nga ("VRB")			0102028839	Số 75 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội				
2	Công ty Liên doanh Tháp BIDV ("BIDV Tower")			2523/GP	Tầng 13, Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Hà Nội				
3	Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ BIDV Metlife ("BIDV Metlife")			72/GPĐC4-KDBH	Tầng 10 Tháp A Vincom, 191 Bà Triệu – Hà Nội				
VIII	**Tổ chức sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết**			**Giấy ĐKKD**	**Địa chỉ liên hệ**				
1	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam			69/QĐ-NH5	49 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội				Tỷ lệ sở hữu 80,99%
2	KEB HANA BANK, CO., LTD			CC2259	35, EULJI-RO, JUNG-GU SEOUL REPUBLIC OF KOREA SEOUL				Tỷ lệ sở hữu 15%

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ
VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC 03: GIAO DỊCH GIỮA BIDV VỚI CÔNG TY MÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA BIDV; HOẶC GIỮA BIDV VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty Cổ phần bảo hiểm BIDV (BIC)	Công ty con	11/GPĐC16/KDBH (do Bộ Tài chính cấp ngày 06/01/2016)	Tầng 11, Tòa nhà 263 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	2024	58/QĐ-BIDV (ngày 16/01/2024)	Phê duyệt hợp đồng/giao dịch mua bảo hiểm tài sản của BIDV với BIC	
2	Công ty Bảo hiểm BIDV Phú Thọ	Công ty con	11/GPĐC16/KDBH (do Bộ Tài chính cấp ngày 06/01/2016)	Tầng 11, Tòa nhà 263 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	2024	69/QĐ-BIDV (ngày 23/1/2024)	Phê duyệt phương án, hợp đồng cho thuê một phần diện tích chưa sử dụng tại Chi nhánh Phú Thọ, Chi nhánh Sơn Tây	
3	Công ty CP chứng khoán BIDV (BSC)	Công ty con	111/GP-UBCK (do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 31/12/2010)	Tòa nhà Thái Holdings, 210 Đường Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội.	2024	338/NQ-BIDV (ngày 17/4/2024)	Thông qua Hợp đồng dịch vụ đặt lệnh giao dịch trái phiếu/tín phiếu kiêm thỏa thuận phương thức giao dịch qua fax/email với BSC	
4	Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Campuchia (BIDC) - Chi nhánh Hà Nội	Công ty con	B7.09.148 (do NHNN Campuchia cấp ngày 14/08/2009)	No 235, Preah Norodom Blvd, Sangkat Tonle Bassac, Khan Chamkamorn, Phnom Penh, Cambodia	2024	711/QĐ-BIDV (ngày 07/6/2024)	Thông qua giao dịch cho vay hợp vốn giữa BIDV Thanh Xuân và BIDC Hà Nội	
5	Tổng Công ty Cổ phần bảo hiểm BIDV (BIC)	Công ty con	11/GPĐC16/KDBH (do Bộ Tài chính cấp ngày 06/01/2016)	Tầng 11, Tòa nhà 263 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	2024	775/QĐ-BIDV (ngày 27/6/2024)	Thông qua Phụ Lục Hợp đồng Đại lý Bảo hiểm giữa BIDV và BIC	

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ
VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC 04: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	**Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Hội đồng quản trị**							
1	**Phan Đức Tú**		**Chủ tịch HĐQT**			**61.670**	**0,0011%**	
1.01	Đoàn Thị Trần Hùng Phi					13.157	0,0002%	
1.02	Phan Thị Hải Vân					-	0%	
1.03	Phan Đức Thảo Nguyên					-	0%	
1.04	Nguyễn Hữu Lộc					-	0%	
1.05	Phan Đức Tuấn					-	0%	
1.06	Phan Thị Khánh					-	0%	
1.07	Phan Thị Thương					-	0%	
1.08	Phan Thị Lượng					-	0%	
1.09	Phan Đức Tài					-	0%	
1.10	Đoàn Thị Trần Hùng Anh					-	0%	
1.11	Đoàn Hùng Sơn					-	0%	
1.12	Đoàn Hùng Dũng					-	0%	
1.13	Đoàn Hùng Trí					-	0%	
2	**Đặng Văn Tuyên**		**Ủy viên HĐQT**			**-**	**0%**	
2,01	Đặng Viết Hợi					-	0%	
2,02	Phạm Thị Thanh					-	0%	
2,03	Nguyễn Thị Phụng					-	0%	
2,04	Đặng Vĩnh Thuận					-	0%	
2,05	Đặng Hữu Phước					-	0%	
2,06	Đặng Thị Hưng					-	0%	
2,07	Đặng Thị Tuyền					-	0%	
2,08	Đặng Văn Tuyến					-	0%	
2,09	Đặng Thị Duyên					-	0%	
2.10	Nguyễn Văn Chung					-	0%	
2,11	Trần Thị Tuyết					-	0%	
2,12	Nguyễn Tiến Dũng					-	0%	
2,13	Nguyễn Kim Cúc					-	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	**Lê Ngọc Lâm**		**Uỷ viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc**			**1.024**	**0,00002%**	
3,01	Lê Minh Hương					-	0%	
3,02	Lê Thị Phương Hải					12	0,00..2%	
3,03	Lê Ngọc Mỹ Anh					-	0%	
3,04	Lê Vĩnh Phúc					-	0%	
3,05	Lê Thị Mai Huệ					-	0%	
3,06	Lê Anh Tuấn					-	0%	
3,07	Lê Quang Thịnh					-	0%	
3,08	Nguyễn Thị Lập					-	0%	
3,09	Lê Minh Hoàng					-	0%	
3.10	Phạm Hùng Minh					-	0%	
3,11	Dương Thị Minh Khánh					-	0%	
4	**Ngô Văn Dũng**		**Ủy viên HĐQT**			**1.105**	**0,00002%**	
4,01	Đinh Thị Hạnh					-	0%	
4,02	Lê Thị Thu Hường					-	0%	
4,03	Ngô Bá Kiên					-	0%	
4,04	Ngô Trường Giang					-	0%	
4,05	Ngô Thị Thao					-	0%	
4,06	Nguyễn Tiến Đạt					-	0%	
4,07	Ngô Thị Hợp					-	0%	
4,08	Ngô Thị Định					-	0%	
4,09	Bùi Hữu Cẩm					-	0%	
4.10	Ngô Thị Bình					-	0%	
4,11	Nguyễn Quang Vịnh					-	0%	
4,12	Ngô Tân Hải					-	0%	
4,13	Ngô Minh Hồng					-	0%	
4,14	Ngô Quang Hùng					-	0%	
4,15	Vũ Thị Tạo					-	0%	
4,16	Ngô Văn Tuấn					-	0%	
4,17	Công ty TNHH 1 thành viên quản lý nợ và khai thác tài sản BIDV (BAMC)					-	0%	
4,18	Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)					52.824	0,0009%	Chủ tịch công ty
5	**Phạm Quang Tùng**		**Ủy viên HĐQT**			**1**	**0,00..2%**	
5,01	Phạm Huy Chiền					-	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5,02	Nguyễn Thị Diễm					-	0%	
5,03	Đào Thúy Ngà					-	0%	
5,04	Phạm Quỳnh Chi					-	0%	
5,05	Phạm Quang Đức					-	0%	
5,06	Phạm Quang Minh					-	0%	
5,07	Phạm Quốc Huy					-	0%	
5,08	Nguyễn Thị Thúy Hoa					-	0%	
5,09	Phạm Trung Dũng					-	0%	
5,10	Nguyễn Thị Hồng Nhung					-	0%	
5,11	Đào Thị Bích					-	0%	
5,12	Công ty cho thuê tài chính TNHH BIDV-SuMi TRUST (BSL)					-	0%	Chủ tịch HĐTV
6	**Trần Xuân Hoàng**		**Ủy viên HĐQT**			**113**	**0,000002%**	
6,01	Hoàng Thị Giang Hà					48.824	0,0009%	
6,02	Trần Hồng Quân					-	0%	
6,03	Trần Hoàng Trâm Anh					-	0%	
6,04	Trần Xuân Ba					-	0%	
6,05	Trần Xuân Tư					-	0%	
6,06	Trần Thị Minh Phượng					-	0%	
6,07	Trần Thị Kim Hoa					-	0%	
6,08	Nguyễn Thị Bình					-	0%	
6,09	Hồ Thị Thúy Lan					-	0%	
6,10	Diệp Thành Phụng					-	0%	
6,11	Công ty CP Bất động sản và xây dựng nhà Mekong					-	0%	Chủ tịch HĐQT
6,12	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Ngân Lực (NIAD)					-	0%	Chủ tịch HĐQT
6,13	Tổng Công ty Cổ phần bảo hiểm BIDV					-	0%	Chủ tịch HĐQT
7	**Yoo, Je Bong**		**Ủy viên HĐQT**			**-**	**0%**	
7,01	Kim, Young					-	0%	
7,02	YOO, Go Eun					-	0%	
8	**Lê Kim Hòa**		**Ủy viên HĐQT**			**60.920**	**0,0011%**	
8,01	Nguyễn Thị Thanh					-	0%	
8,02	Lê Nguyễn Bình Nhi					-	0%	
8,03	Lê Phương Anh					-	0%	
8,04	Nguyễn Cử					-	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8,05	Nguyễn Thị Như					-	0%	
8,06	Lê Kim Thái					-	0%	
8,07	Trần Thị Cúc					-	0%	
8,08	Phạm Thị Ngoan					-	0%	
8,09	Lê Kim Hùng					-	0%	
8,10	Phạm Thị Tươi					-	0%	
8,11	Lê Kim Lợi					-	0%	
8,12	Hồ Thị Thu					-	0%	
8,13	Lê Thị Lan					-	0%	
8,14	Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Campuchia (BIDC)					-	0%	Chủ tịch HĐQT
9	**Nguyễn Văn Thạnh**		**Ủy viên HĐQT độc lập**			**-**	**0%**	
9,01	Đỗ Thị Kim Thoa					-	0%	
9,02	Nguyễn Nam Anh					-	0%	
9,03	Nguyễn Thị Phương Hà					225	0,000003%	
9,04	Nguyễn Trung Tú					-	0%	
9,05	Nguyễn Thị Thành					-	0%	
9,06	Nguyễn Thị Hải					-	0%	
9,07	Nguyễn Văn Hạnh					-	0%	
9,08	Nguyễn Văn Hệ					-	0%	
9,09	Nguyễn Công Doanh					-	0%	
9,10	Nguyễn Văn Dậu					-	0%	
10	**Quách Hùng Hiệp**		**Ủy viên HĐQT**			**106**	**0,000002%**	**Bổ nhiệm UV HĐQT ngày 30/01/2024**
10,01	Phạm Thị Mai Anh					-	0%	
10,02	Quách Mạnh Khiêm					-	0%	
10,03	Quách Thùy Trang					-	0%	
10,04	Quách Thị Hồng Lợi					-	0%	
10,05	Quách Thị Minh Hương					-	0%	
10,06	Ngân hàng liên doanh Lào - Việt					-	0%	Chủ tịch HĐQT
II	**Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Kiểm soát**							
1	**Tạ Thị Hạnh**		**Trưởng Ban Kiểm soát**			**3.192**	**0,00006%**	**Bổ nhiệm Trưởng BKS ngày 30/01/2024**
1.01	Tạ Văn Dảo					-	0	
1.02	Nguyễn Thị Đáo					-	0	
1.03	Dương Xuân An					-	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.04	Dương Đức Minh					-	0	
1.05	Dương Minh Thắng					-	0	
1.06	Tạ Văn Đảo					-	0	
1.07	Tạ Văn Quynh					-	0	
1.08	Tạ Thị Quỳnh					-	0	
1.09	Tạ Thị Nhiễu					-	0	
1.10	Tạ Thị Thạnh					-	0	
1.11	Bùi Thị Lựu					-	0	
1.12	Trần Thị Duy					-	0	
1.13	Nguyễn Thị Hạnh					-	0	
1.14	Phạm Năng Miêng					-	0	
1.15	Nguyễn Văn Huân					-	0	
1.16	Nguyễn Trung Thông					-	0	
2	**Cao Cự Trí**		**Thành viên Ban Kiểm Soát**			**5.074**	**0,0001%**	**Thôi giao nhiệm vụ Thành viên phụ trách BKS từ ngày 30/01/2024**
2.01	Đậu Thị Thanh Liêm					-	0%	
2.02	Tạ Thị Kiều Anh					-	0%	
2.03	Cao Cự Nhật Minh					-	0%	
2.04	Cao Cự Bảo Nam					-	0%	
2.05	Cao Thị Lý					-	0%	
2.06	Hoàng Anh Tuấn					-	0%	
2.07	Cao Thị Ý Nhi					-	0%	
2.08	Phạm Văn Thành					-	0%	
3	**Nguyễn Thị Thu Hà**		**Thành viên Ban Kiểm Soát**			**-**	**0%**	
3.01	Nguyễn Văn Thị					-	0%	
3.02	Nguyễn Thị Phòng					-	0%	
3.03	Trần Anh Tuấn					-	0%	
3.04	Tô Hồng Thư					-	0%	
3.05	Trần Tùng Dương					-	0%	
3.06	Trần Quang Minh					-	0%	
3.07	Trần Minh Đức					-	0%	
3.08	Nguyễn Trung Thành					-	0%	
3.09	Nguyễn Thu Thủy					-	0%	
4	**Nguyễn Trung Kiên**		**Thành viên Ban Kiểm Soát**			**70**	**0,000001%**	**Bổ nhiệm Thành viên BKS ngày 30/01/2024**
4.01	Phí Thị Nhuận					-	0%	
4.02	Lê Thanh					-	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.03	Vũ Thị Vân					-	0%	
4.04	Lê Hồng Tâm					-	0%	
4.05	Nguyễn Hạnh Chi					-	0%	
4.06	Nguyễn Lê Hồng Anh					-	0%	
4.07	Nguyễn Thị Bích Ngọc					-	0%	
4.08	Nguyễn Phi Sơn					-	0%	
4.09	Nguyễn Nam Hải					-	0%	
4.10	Phí Mạnh Thành					-	0%	
4.11	Nguyễn Thị Phương					-	0%	
4.12	Phạm Việt Hường					-	0%	
III	**Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Điều hành**							
1	**Lê Ngọc Lâm**		**Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc**		**Thông tin và Người có liên quan như tại Mục I.3**			
2	**Trần Phương**		**Phó Tổng Giám đốc**			**29.971**	**0,0005%**	
2.01	Nguyễn Thị Thu Nhượng					-	0%	
2.02	Nguyễn Thị Sửu					-	0%	
2.03	Phạm Thị Kim Oanh					8.733	0,00015%	
2.04	Trần Phương Anh					-	0%	
2.05	Trần Phương Minh					-	0%	
2.06	Trần Hoài Phương					-	0%	
2.07	Phạm Thị Hải Yến					-	0%	
2.08	Phạm Thị Kim Hải					-	0%	
2.09	Phạm Thị Hà					-	0%	
2.10	Đinh Trọng Hùng					-	0%	
3	**Lê Trung Thành**		**Phó Tổng Giám đốc**			**3.191**	**0,000056%**	
3.01	Tô Thị Hồng Loan					-	0%	
3.02	Lê Hồng Nhật Hạ					-	0%	
3.03	Lê Thị Kiêm Yến					-	0%	
3.04	Lê Thị Kim Phượng					-	0%	
3.05	Lê Thị Kim Phụng					-	0%	
3.06	Lê Thị Tuyết Sương					-	0%	
3.07	Lê Thị Tuyết Vân					-	0%	
3.08	Lê Thị Tuyết Hồng					-	0%	
3.09	Lê Trung Nghĩa					-	0%	
3.10	Lê Trung Chánh					-	0%	
3.11	Lê Phương Lan					-	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.12	Võ Văn Nhâm					-	0%	
3.13	Huỳnh Tấn Tài					-	0%	
3.14	Đặng Minh Hiển					-	0%	
3.15	Hoàng Ngọc Linh					-	0%	
3.16	Trần Thị Thanh (Đỗ Thị Như Thanh là tên cũ)					-	0%	
3.17	Công ty TNHH bảo hiểm nhân thọ BIDV MetLife					-	0%	
4	**Nguyễn Thiên Hoàng**		**Phó Tổng Giám đốc**			**3**	**0,00..1%**	
4.01	Nguyễn Thị Thanh Mai					-	0%	
4.02	Lê Thị Mỹ Hạnh					-	0%	
4.03	Nguyễn Thế Hưng					-	0%	
4.04	Nguyễn Lê Thảo Chi					-	0%	
4.05	Nguyễn Thế Hữu					-	0%	
4.06	Nguyễn Thị Hồng					-	0%	
4.07	Nguyễn Thị Thanh Hương					2	0,00..4%	
4.08	Đặng Ngọc Hùng					-	0%	
4.09	Nguyễn Thế Huy					-	0%	
4.10	Ngô Thị Phương Hà					-	0%	
5	**Phan Thanh Hải**		**Phó Tổng Giám đốc**			**6**	**0,00..1%**	
5.01	Phan Kế Viêm					-	0%	
5.02	Nguyễn Thị Lan					-	0%	
5.03	Phạm Thị Cúc					-	0%	
5.04	Đoàn Thị Hồng					193	0,000003%	
5.05	Phan Thành An					-	0%	
5.06	Phan Thùy Lâm					-	0%	
5.07	Phan Thị Thanh Vân					-	0%	
5.08	Phan Thanh Hoàng					-	0%	
5.09	Trần Tiến Duẩn					-	0%	
5.10	Nghiêm Thị Thu Trang					-	0%	
6	**Hoàng Việt Hùng**		**Phó Tổng Giám đốc**			**-**	**0%**	
6.01	Hoàng Minh Vượng					-	0%	
6.02	Nguyễn Thị Cúc					-	0%	
6.03	Đoàn Thị Kinh Thanh					-	0%	
6.04	Hà Thị Xư Ghin					-	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.05	Hoàng Hà Minh Thảo					-	0%	
6.06	Hoàng Minh Tuấn					-	0%	
6.07	Hoàng Phú Hiền					-	0%	
6.08	Hoàng Trung Kiên					-	0%	
6.09	Hoàng Lệ Quyên					-	0%	
6.10	Phạm Đức Long					-	0%	
6.11	Lê Thị Thanh Tú					-	0%	
6.12	Nguyễn Thị Phương Lan					-	0%	
7	**Trần Long**		**Phó Tổng Giám đốc**			**-**	**0%**	
7.01	Trần Triều Nguyệt					-	0%	
7.02	Trần Thị Hương					-	0%	
7.03	Nguyễn Đức Bắc					-	0%	
7.04	Nguyễn Thị Chung					-	0%	
7.05	Nguyễn Thị Hào Hoa					-	0%	
7.06	Trần Minh Khôi					-	0%	
7.07	Trần Châu Anh					-	0%	
7.08	Trần Văn Cường					-	0%	
7.09	Trần Khánh Linh					-	0%	
8	**Nguyễn Thị Quỳnh Giao**		**Phó Tổng Giám đốc**			**3**	**0,00..1%**	
8.01	Nguyễn Khánh Cát					-	0%	
8.02	Phạm Thị Khuyến					-	0%	
8.03	Lưu Thị Vui					-	0%	
8.04	Nguyễn Đình Long					-	0%	
8.05	Nguyễn Trúc Cầm					-	0%	
8.06	Nguyễn Mai Phương					-	0%	
8.07	Nguyễn Minh Tú					-	0%	
8.08	Nguyễn Đình Đồng					-	0%	
8.09	Nguyễn Thị Huệ Chi					-	0%	
8.10	Nguyễn Văn Dư					-	0%	
8.11	Nguyễn Thị Cẩm Trà					-	0%	
8.12	Lương Quốc Chính					-	0%	
9	**Lại Tiến Quân**		**Phó Tổng Giám đốc**			**11.327**	**0,000199%**	**Bổ nhiệm PTGĐ ngày 30/01/2024**
9.01	Phạm Thị Dung					-	0%	
9.02	Nguyễn Văn Vịnh					-	0%	
9.03	Phạm Thị Thái					-	0%	
9.04	Nguyễn Thuỳ Dương					-	0%	
9.05	Lại Khôi Minh					-	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.06	Lại Xuân Quang					-	0%	
9.07	Lại Thị Bích Phượng					-	0%	
9.08	Lại Thị Ánh					-	0%	
9.09	Lại Văn Dưỡng					-	0%	
9.10	Lại Thị Diệu Hương					3	0,00..1%	
9.11	Nguyễn Văn Vọng					-	0%	
9.12	Phạm Văn Kiên					-	0%	
9.13	Nguyễn Kim Thu					-	0%	
9.14	Trần Thu Trang					-	0%	
9.15	Phạm Minh Cường					-	0%	
10	**Đoàn Việt Nam**		**Phó Tổng Giám đốc**			**-**	**0%**	**Bổ nhiệm PTGĐ ngày 30/01/2024**
10.01	Đoàn Xuân Ngoạn					-	0%	
10.02	Đinh Thị Liên					-	0%	
10.03	Nguyễn Ngọc Hân					-	0%	
10.04	Trần Thị Xá					-	0%	
10.05	Nguyễn Thu Hiền					-	0%	
10.06	Đoàn Việt Anh					-	0%	
10.07	Đoàn Bảo Long					-	0%	
10.08	Đoàn Hải Yến					-	0%	
10.09	Đoàn Đinh Linh					-	0%	
10.10	Lê Đại Thắng					-	0%	
10.11	Ngân hàng liên doanh Lào - Việt					-	0%	
11	**Ham Jin Sik**		**Thành viên Ban điều hành**			**-**	**0%**	**Bổ nhiệm Thành viên BĐH ngày 01/03/2024**
11.01	Yun JiYeon					-	0%	
11.02	Ham YoonJu					-	0%	
11.03	Ham HyungJu					-	0%	
12	**Từ Quốc Học**		**Trưởng khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ**			**-**	**0%**	
12.01	Nguyễn Thị Nga					-	0%	
12.02	Nguyễn Thị Hồng Vân					12	0,00..2%	
12.03	Từ Quốc Hưng					-	0%	
12.04	Từ Minh Tâm					-	0%	
12.05	Vũ Mai Quỳnh					-	0%	
12.06	Từ Thị Nụ					-	0%	
12.07	Từ Quốc Khoa					-	0%	
12.08	Từ Thị Hòe					-	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.09	Từ Quốc Huy					-	0%	
12.10	Từ Quốc Hiệu					-	0%	
12.11	Từ Thị Thu Huyền					1.502	0,00003%	
12.12	Nguyễn Tiến Chỉnh					-	0%	
12.13	Đào Thị Vở					-	0%	
12.14	Nguyễn Đức Phong					-	0%	
12.15	Nguyễn Thị Minh Nguyệt					-	0%	
12.16	Dương Quang Nhượng					-	0%	
12.17	Lê Thị Nam					-	0%	
12.18	Nguyễn Văn Thành					-	0%	
12.19	Trần Thị Ngà					-	0%	
12.20	Cao Thị Thọ					-	0%	
12.21	Phan Văn Khôi					2	0,00..4%	
12.22	Phạm Mạnh Hùng					1.502	0,00003%	
13	**Bùi Thị Hòa**		**Kế toán trưởng**			**-**	**0%**	**Bổ nhiệm Kế toán trưởng ngày 30/01/2024**
13.01	Bùi Thế Nghiệp					-	0%	
13.02	Hoàng Thị Trung Thu					-	0%	
13.03	Lê Hoàng Tùng					-	0%	
13.04	Lê Văn Gấm					-	0%	
13.05	Hoàng Thị Mát					-	0%	
13.06	Lê Hoàng Gia Khánh					-	0%	
13.07	Lê Hoàng Gia Bảo					-	0%	
13.08	Bùi Đình Chiến					-	0%	
13.09	Vũ Thị Thanh Hiền					-	0%	
13.10	Bùi Thị Thu Hiền					-	0%	
13.11	Dương Quốc Huy					-	0%	
IV	**Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Người phụ trách quản trị BIDV**							
	Phạm Danh Chương		**Người phụ trách quản trị BIDV**			**-**	**0%**	
01	Nguyễn Thị Lan Hương					-	0%	
02	Phạm Linh Ngọc					-	0%	
03	Phạm Quốc Hưng					-	0%	
04	Nguyễn Thị Lợi					-	0%	
05	Phạm Danh Chuyên					-	0%	
06	Lã Thị Minh Thu					-	0%	
07	Phạm Danh Cương					-	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
08	Trần Hương Giang					-	0%	

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM